



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ NĂM 2021

Đại hội đồng cổ đông ngày 20/04/2021 đã thông qua cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát của Công ty Cổ phần Searefico gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị, và Tổng Giám đốc điều hành. Đây là sự thay đổi quan trọng trong tiến trình cải tiến hoạt động quản trị Công ty theo thông lệ tốt đối với Công ty niêm yết. Đồng thời, tuân thủ Nghị định 05/2019/NĐ-CP, ngày 14/04/2021 HĐQT đã thành lập Phòng Kiểm toán nội bộ (“KTNB”) để triển khai chức năng kiểm toán nội bộ ở Công ty niêm yết.

Trong thời gian chưa thành lập Ủy ban kiểm toán, HĐQT đã quyết định giao cho Ông Lê Quang Phúc, Thành viên độc lập HĐQT, có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo và giám sát hoạt động của Phòng KTNB.

I. GIỚI THIỆU VỀ PHÒNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Phòng KTNB là đơn vị chức năng, đóng vai trò là tuyến phòng vệ thứ ba về kiểm soát nội bộ cho Searefico Group.

Các nhiệm vụ chính của Phòng KTNB:

- Kiểm tra, đánh giá một cách độc lập, khách quan về tính trung thực của các Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm; tính tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty; tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, các quy trình quản lý, quy trình quản lý rủi ro; việc thực hiện các mục tiêu chiến lược/hoạt động, kế hoạch mong đợi của HĐQT.
- Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót; đề xuất biện pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của HĐQT//UBKT, theo Quy chế KTNB.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

1. Trong năm Phòng KTNB đã soạn thảo 02 tài liệu phục vụ cho hoạt động KTNB được HĐQT phê duyệt ban hành gồm:
 - Quy chế KTNB, quy định về mục tiêu, phạm vi hoạt động, vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTNB.
 - Quy trình và phương pháp KTNB, là cẩm nang dành cho các Kiểm toán viên nội bộ sử dụng và tuân thủ để bảo đảm chất lượng kiểm toán được nhất quán và đạt yêu cầu.
2. Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế, Quy định quản lý nội bộ của các đơn vị.
3. Kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ thuế, bảo hiểm bắt buộc và các nghĩa vụ tài chính khác.
4. Kiểm tra, đánh giá Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm của Công ty và công ty con.
5. Trao đổi với đơn vị Kiểm toán độc lập về các vấn đề mới phát sinh và rủi ro phát hiện qua quá trình kiểm toán, cùng các giải pháp xử lý để hạn chế, ngăn ngừa rủi ro.
6. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh trong năm của Công ty và các công ty con.
7. Kiến nghị các giải pháp để sửa chữa, khắc phục những sai sót và các biện pháp cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị công ty; đồng thời theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán.

8. Báo cáo HĐQT về các hoạt động, các vấn đề phát hiện qua kiểm toán và các kiến nghị của KTNB.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NỘI BỘ

1. Kết quả kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật và quy định nội bộ:

- Công ty và các công ty con đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, Người lao động và các yêu cầu khác theo quy định của Pháp luật.
- Không phát hiện trường hợp cá nhân hoặc đơn vị nào không tuân thủ trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Công ty.

2. Kết quả kiểm tra về quản lý rủi ro:

- KTNB đánh giá cao vai trò phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các rủi ro mà hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con thực hiện. Trong năm vừa qua không xảy ra thiệt hại đáng kể liên quan đến các rủi ro đã được nhận diện và kiểm soát.
- Ban điều hành Công ty đã ứng phó linh hoạt với các rủi ro do đại dịch Covid; đã ban hành các kịch bản giả lập, các hành động ứng phó với rủi ro và thành lập Đội ứng phó sự cố khẩn cấp. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã ban hành chính sách hỗ trợ người lao động nghỉ ngừng việc do ảnh hưởng Covid.

3. Kết quả kiểm tra Báo cáo tài chính:

- Công ty kiểm toán độc lập đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ 6 tháng và cả năm. Phòng KTNB đã xem xét báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm và đồng ý với các đánh giá của kiểm toán độc lập.
- Giao dịch với các bên liên quan được kiểm soát và thuyết minh đầy đủ, không phát hiện bất thường. Trong năm không phát sinh giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con và Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát.
- Các báo cáo tài chính được lập và trình bày trung thực, phù hợp với chuẩn mực kế toán VAS và các quy định hiện hành; không phát hiện có sai sót trọng yếu làm sai lệch kết quả Báo cáo tài chính.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trên báo cáo hợp nhất

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	% 2021/2020
1	Tổng tài sản	1.956,40	1.853,21	94,7%
2	Vốn chủ sở hữu	536,74	573,68	106,9%
3	Doanh thu thuần	1.486,30	930,44	62,6%
4	Lợi nhuận trước thuế	46,97	37,91	80,7%
5	Lợi nhuận sau thuế	42,92	34,36	80,1%
6	LNST/ Vốn CSH bình quân (ROE)	8,0%	6,0%	-2,0%
7	LNST/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	2,2%	1,9%	-0,4%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	2,9%	3,7%	0,8%

Nhận xét: Ảnh hưởng bởi đại dịch Covid 19 và thời gian giãn cách xã hội đã làm doanh thu trong năm của Công ty bị sụt giảm, chỉ đạt khoảng 62,6% doanh thu năm 2020. Tuy nhiên nhờ các giải pháp xử lý rủi ro linh hoạt, thích ứng với thời kỳ biến động và dịch bệnh nên lợi nhuận hợp nhất của Công ty đạt được 80,1% so với năm trước. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần đạt 3,7%, tăng 0,8% và vốn chủ sở hữu tăng 6,9% so với năm 2020.

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

1. Chức năng KTNB mới triển khai từ tháng 04/2021 nhưng bước đầu đã đóng góp đáng kể vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.
2. Việc phối hợp giữa Tổng Giám đốc và HĐQT trong việc quản lý chức năng KTNB đã giúp KTNB phát huy tốt vai trò của mình và hỗ trợ các đơn vị trong công tác quản lý rủi ro và tuân thủ cả trước, trong và sau khi nghiệp vụ phát sinh.
3. Kết quả KTNB cho thấy các đơn vị được kiểm toán tuân thủ tốt các quy trình.
4. Các khuyến nghị của KTNB được các đơn vị liên quan tiếp thu và triển khai thực hiện khuyến nghị, được kiểm toán nội bộ theo dõi để gia hạn hoặc đóng khuyến nghị.
5. Kết quả đánh giá cho thấy KTNB đang giữ vai trò quan trọng và đủ năng lực để triển khai kế hoạch KTNB đã được phê duyệt, góp phần vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ.

V. KIẾN NGHỊ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Kiến nghị HĐQT kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động của UBKT.
2. Kiến nghị HĐQT định hướng, thiết lập cơ chế, dành nguồn lực và ngân sách để:
 - a. Củng cố, nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ của Searefico Group.
 - b. Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực liên quan đến quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và KTNB.
 - c. Hoàn thiện quy trình kiểm soát rủi ro của Searefico Group.
3. Kiến nghị Ban Tổng Giám đốc:
 - a. Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện hệ thống tài liệu quản lý hiện có, phù hợp với mô hình Công ty Holdings và phù hợp với yêu cầu về quản lý rủi ro theo mô hình 3 tuyến.
 - b. Tổ chức truyền thông liên tục và định kỳ về mục tiêu kinh doanh, văn hóa Công ty, quản lý rủi ro và hệ thống tài liệu quản lý của Công ty.
 - c. Tiếp tục triển khai và kiểm soát các hoạt động quản lý rủi ro cho toàn Searefico Group.

TP.HCM, ngày 10 tháng 03 năm 2022

Thành viên Độc lập HĐQT

Lê Quang Phúc